

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 6 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-GQXP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-HB ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về Hủy bỏ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 03/BB-XM ngày 12 tháng 6 năm 2024 do ông Lê Thành Diễn, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Tổ phó Tổ công tác đặc biệt 371 lập;

Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 49/TTr-TNMT ngày 02 tháng 7 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

1. Ông Lương Văn Dũng.

Ngày tháng năm sinh: 11 tháng 02 năm 1991. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam.

Căn cước công dân số 040091029752.

Ngày cấp 19 tháng 12 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Về đất đai: Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp với diện tích 175,2 m<sup>2</sup> để dựng các hạng mục sau:

- Nhà số 01: Dựng nhà sàn bằng gỗ, cột gỗ, sàn gỗ, mái lợp tôn, chửa thung vách với diện tích 87,5 m<sup>2</sup>.

- Nhà số 02: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 11,6 m<sup>2</sup>.

- Nhà số 03: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 54,1 m<sup>2</sup>.

- Nhà số 04: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 22,0 m<sup>2</sup>.

- Tại thời điểm kiểm tra có dựng thêm nhà khung gỗ, sàn gỗ, chửa thung vách, chửa lợp mái với diện tích 8,75 m<sup>2</sup>.

2.2. Về xây dựng: Xây dựng nhà ở riêng lẻ không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng với diện tích 104,6 m<sup>2</sup> để xây dựng các hạng mục sau: Nhà số 01: Dựng nhà sàn bằng gỗ, cột gỗ, sàn gỗ, mái lợp tôn, chửa thung vách với diện tích 87,5 m<sup>2</sup>; Nhà số 02: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 11,6 m<sup>2</sup>; Nhà số 03: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 54,1 m<sup>2</sup>; Nhà số 04: Dựng nhà sàn khung gỗ, nền khung sắt chưa hoàn thiện, chửa thung vách với diện tích 22,0 m<sup>2</sup>.

3. Quy định tại:

3.1. Về đất đai: Hành vi chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, mức phạt tiền 8.000.000 đồng.

*(Theo khoản 3 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì ở khu vực đô thị thì mức xử phạt bằng 02 lần mức phạt quy định tại khoản 2 Điều này: điểm a khoản 2: phạt tiền từ 3.000.0000 đồng đến 5.000.000*

đồng x 02 lần = 8.000.000 đồng; tuy nhiên, do ông Lương Văn Dũng vi phạm nhiều lần (tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó), theo mục 4 khoản 9 điều 1 luật XLVPHC sửa đổi năm 2020: 4. Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống nhưng không được thấp hơn mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt: 5.000.000 đồng x 02 lần = **10.000.000 đồng**).

3.2. Về xây dựng: Hành vi xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng quy định tại điểm a khoản 7 Điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về xây dựng, mức phạt tiền 35.000.000 đồng.

(Theo điểm c khoản 3 Điều 4 Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng thì "c) Mức phạt tiền quy định tại Nghị định này là mức phạt áp dụng đối với tổ chức (trừ mức phạt quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 24; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 59, điểm a khoản 3 Điều 64, Điều 65, khoản 1 (trừ điểm e) Điều 70 Nghị định này là mức phạt đối với cá nhân. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với cá nhân bằng 1/2 mức phạt tiền đối với tổ chức. Theo mục 4 khoản 9 điều 1 luật XLVPHC sửa đổi năm 2020: 4. Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống nhưng không được thấp hơn mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt: 80.000.000 đồng : 02 = **40.000.000 đồng**).

\* Tổng mức phạt tiền cho các hành vi vi phạm của ông Lương Văn Dũng là **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng).

4. Các tình tiết tăng nặng: Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó. Cụ thể: Ông Lương Văn Dũng dựng nhà trên đất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép mặc dù đã được cơ quan chức năng kiểm tra, lập biên bản đình chỉ nhiều lần.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với tổng mức xử phạt là **50.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng).

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.  
- Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Lương Văn Dũng chi trả.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp với số tiền **2.924.905 đồng** (*Bằng chữ: Hai triệu chín trăm hai mươi bốn ngàn chín trăm lẻ năm đồng*) theo quy định tại mục 1 khoản 2 Điều 1 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 6 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ (*Sử dụng đất sang mục đích khác không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép: Chuyển đất phi nông nghiệp không phải là đất ở được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang đất ở*).

Tổng số tiền phải nộp cho các hành vi vi phạm là **52.924.905 đồng** (*Bằng chữ: Năm mươi hai triệu chín trăm hai mươi bốn ngàn chín trăm lẻ năm đồng*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lương Văn Dũng để chấp hành Quyết định xử phạt.

Ông Lương Văn Dũng phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu trong thời gian 10 ngày (*mười ngày*) ông Lương Văn Dũng không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Lương Văn Dũng phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào số tài khoản 7111 tại Kho bạc Nhà nước huyện Kon Plông trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Sau khi nộp phạt, ông Lương Văn Dũng phải gửi bản sao chứng từ nộp phạt cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kon Plông, địa chỉ: số 01 đường Nguyễn Huệ, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Ông Lương Văn Dũng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Kon Plông để thu tiền phạt.

3. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen lập thủ tục giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này đến ông Lương Văn Dũng để tổ chức thực hiện đồng thời theo dõi, giám sát việc thi hành Quyết định này.

4. Gửi cho Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen để biết và phối hợp thực hiện.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông đăng Quyết định này lên cổng trang thông tin điện tử huyện Kon Plông.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này gồm 05 trang được đóng dấu giáp lai giữa các trang./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tín**